



TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

CHƯƠNG 2:

HÀNG HOÁ, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG

Giảng viên: Phan Yến Trang
trang.phanyen@hust.edu.vn

Nội dung cơ bản của chương 2

1. Nền sản xuất hàng hoá, gồm 04 vấn đề chính:

Khái niệm, Điều kiện tồn tại và phát triển, Mâu thuẫn cơ bản, Ưu thế

2. Hàng hoá, gồm 03 vấn đề chính:

Khái niệm, Hai thuộc tính của hàng hoá, Lượng giá trị hàng hoá

3. Tiền tệ, gồm 2 vấn đề chính:

Lịch sử ra đời, Bản chất của tiền, Các chức năng của tiền

4. Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường

Kinh tế thị trường, Quy luật của kinh tế thị trường, Các chủ thể tham gia thị trường

1. Nền sản xuất hàng hoá

Câu hỏi cơ bản đặt ra khi nghiên cứu nền kinh tế: “**Mô hình tổ chức sản xuất kinh tế của xã hội loài người như thế nào?**”



1. Nền sản xuất hàng hoá

Câu trả lời: “Lịch sử nhân loại trải qua 02 mô hình tổ chức sản xuất kinh tế cơ bản là Sản xuất tự cung tự cấp và Sản xuất hàng hoá”

Sản xuất tự cung, tự cấp



Sản xuất ra sản phẩm để **tự tiêu dùng**
=> Nền kinh tế tự nhiên

Sản xuất hàng hóa



Sản xuất ra sản phẩm để **trao đổi, bán**
=> Nền kinh tế hàng hoá, khi phát triển cao hơn nữa thì gọi là nền kinh tế thị trường

1. Nền sản xuất hàng hoá

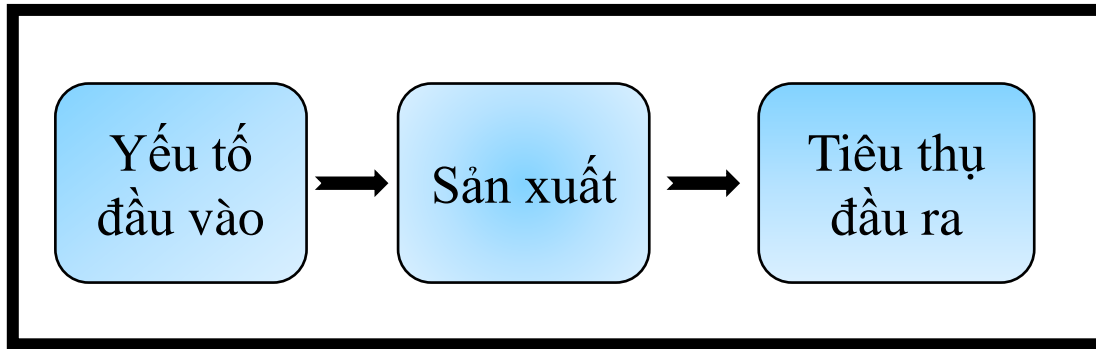
1.1. Khái niệm

- ❖ Mô hình tổ chức sản xuất kinh tế
- ❖ Sản phẩm được sản xuất để trao đổi, bán ra thị trường

Như vậy, sản xuất hàng hoá có tác dụng quan trọng là:

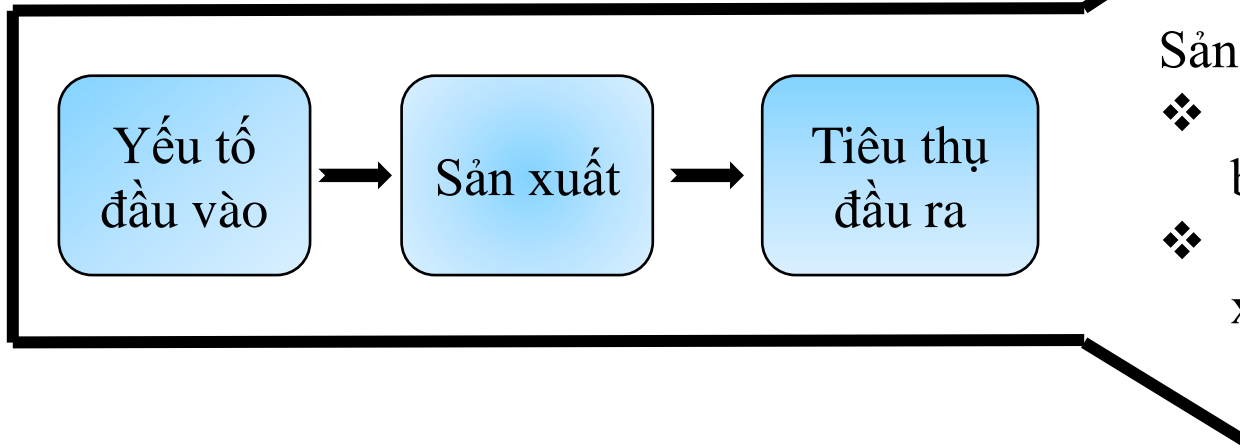
- ❖ Phá vỡ sự bảo thủ, trì trệ, khép kín của hoạt động kinh tế
- ❖ Tạo điều kiện xây dựng nền sản xuất lớn vì mở ra sản lượng lớn

1. Nền sản xuất hàng hoá



Sản xuất tự cung tự cấp:

- ❖ Người tiêu dùng là người sản xuất
- ❖ Quá trình kinh tế bị đóng khung khép kín



Sản xuất hàng hoá:

- ❖ Người tiêu dùng tách biệt với người sản xuất
- ❖ Quá trình kinh tế được xã hội hoá

1. Nền sản xuất hàng hoá

1.2. Điều kiện tồn tại và phát triển nền sản xuất hàng hoá

- Phân công lao động xã hội đạt trình độ nhất định (tức là ĐK về kinh tế - kỹ thuật)
- Tồn tại sự tách biệt tương đối về kinh tế giữa các nhà sản xuất (tức là ĐK về kinh tế - xã hội)

1. Nền sản xuất hàng hoá

1.2. Điều kiện tồn tại và phát triển nền sản xuất hàng hoá

❖ Phân công lao động xã hội đạt trình độ nhất định (ĐK về kinh tế - kỹ thuật)

- *Khái niệm*: Là sự phân chia nguồn lực lao động sản xuất của xã hội vào các ngành kinh tế, theo hướng chuyên môn hoá, tuân theo các quy định khách quan

- *Tác dụng khi phân công LĐXH đạt trình độ cao*: làm cho tính chuyên môn hoá sản xuất ngày càng cao, dẫn tới 02 hệ quả:

Thứ nhất, NSLĐ tăng \Rightarrow SP dư thừa nhiều \Rightarrow NSX không dùng hết \Rightarrow **Trao đổi**

Thứ hai, mỗi NSX chỉ tạo ra một số SP, mà nhu cầu lại cần nhiều SP \Rightarrow **Trao đổi**

1. Nền sản xuất hàng hoá

1.2. Điều kiện tồn tại và phát triển nền sản xuất hàng hoá

❖ Tồn tại sự tách biệt tương đối về kinh tế giữa các nhà sản xuất (ĐK về kinh tế - xã hội)

- *Khái niệm*: Là sự độc lập về sở hữu, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người SXKD.

- Tác dụng của sự tách biệt về kinh tế giữa những nhà sản xuất là:

Tạo nên sự **sòng phẳng, minh bạch** trong hoạt động kinh tế => thị trường mua bán, trao đổi mới tồn tại và phát triển.

1. Nền sản xuất hàng hoá

1.3. Mâu thuẫn cơ bản của nền sản xuất hàng hoá

- Là vừa tồn tại **tính chất xã hội**, vừa tồn tại **tính chất tư nhân**

=> Còn gọi là mâu thuẫn giữa **lao động xã hội** với **lao động cá biệt**.



1. Nền sản xuất hàng hoá

1.3. Mâu thuẫn cơ bản của nền sản xuất hàng hoá

- Nền sản xuất hàng hoá có **tính chất xã hội** vì:
 - + Thứ nhất, sản phẩm được sản xuất ra để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội
 - + Thứ hai, quá trình sản xuất 01 sản phẩm luôn là sự liên kết nhiều nhà sản xuất
- Nền sản xuất hàng hoá có **tính chất tư nhân, cá biệt** vì:
 - + Mỗi chủ thể SXKD là độc lập, tự chủ => nên ý chí chủ quan của các nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp... sẽ chi phối các quá trình kinh tế, chi phối thị trường.

1. Nền sản xuất hàng hoá

1.3. Mâu thuẫn cơ bản của nền sản xuất hàng hoá

- Tác dụng của mâu thuẫn giữa **lao động xã hội** với **lao động cá biệt**
 - + **Thứ nhất**, tạo nên động lực thúc đẩy nền kinh tế hàng hoá phát triển, vì mỗi nhà đầu tư, chủ DN đều phải cố gắng tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu xã hội.
 - + **Thứ hai**, tạo nên rủi ro khủng hoảng kinh tế, khi ý chí chủ quan của các nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp... áp đặt quyết định đầu tư SXKD không phù hợp xu thế của thị trường trong xã hội.

1. Nền sản xuất hàng hoá

1.4. Ưu thế của nền sản xuất hàng hoá

- ✓ Khai thác hiệu quả lợi thế so sánh của từng vùng, từng địa phương, từng quốc gia



1. Nền sản xuất hàng hoá

1.4. Ưu thế của nền sản xuất hàng hoá

- ✓ Tạo ra những nhà sản xuất năng động, linh hoạt, có chiến lược dài hạn, cải tiến kỹ thuật, tổ chức sản xuất hợp lý, nâng cao NSLĐ và chất lượng sản phẩm



1. Nền sản xuất hàng hoá

1.4. Ưu thế của nền sản xuất hàng hoá

- ✓ Thúc đẩy việc nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu nghiên cứu khoa học vào sản xuất



1. Nền sản xuất hàng hoá

1.4. Ưu thế của nền sản xuất hàng hoá

- ✓ Thúc đẩy giao lưu kinh tế, giao lưu văn hóa, tạo điều kiện nâng cao, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần xã hội



1. Nền sản xuất hàng hoá

1.4. Ưu thế của nền sản xuất hàng hoá

- ✓ Khai thác hiệu quả lợi thế so sánh của từng vùng, từng địa phương, từng quốc gia
- ✓ Tạo ra những nhà sản xuất năng động, linh hoạt, có chiến lược dài hạn, cải tiến kỹ thuật, tổ chức sản xuất hợp lý, nâng cao NSLĐ và chất lượng sản phẩm
- ✓ Thúc đẩy việc nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu nghiên cứu khoa học vào sản xuất
- ✓ Thúc đẩy giao lưu kinh tế, giao lưu văn hóa, tạo điều kiện nâng cao, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần xã hội





HUST

**KẾT THÚC
BÀI GIẢNG VỀ NỀN SẢN XUẤT
HÀNG HOÁ**

**SINH VIÊN LƯU Ý, TÌM HIỂU
TRƯỚC BÀI TIẾP THEO
LÀ NỘI DUNG VỀ HÀNG HOÁ**